

Số: /BC-KTNS

Hải Phòng, ngày tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về việc thông qua Danh mục các dự án, công trình phải thu hồi đất trên địa bàn thành phố

(Trình tại Kỳ họp thứ 2 (kỳ họp chuyên đề)
Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVII)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Thực hiện Kế hoạch số 07/KH-HĐND ngày 26/5/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVII về việc chuẩn bị Kỳ họp thứ 2 (kỳ họp chuyên đề) Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVII, nhiệm kỳ 2026 - 2031, trên cơ sở Tờ trình số 126/TTr-UBND ngày 02/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thông qua danh mục các dự án, công trình phải thu hồi đất trên địa bàn thành phố, Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức Hội nghị để thẩm tra theo quy định của pháp luật.

Căn cứ khoản 3 Điều 29 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025, các hồ sơ, tài liệu liên quan và báo cáo giải trình, bổ sung, làm rõ của các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, ý kiến của các đại biểu dự Hội nghị, đối chiếu với các quy định của pháp luật liên quan, Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết như sau:

1. Về sự phù hợp với các quy định của pháp luật

a) Về thẩm quyền

Khoản 3 Điều 54 Hiến pháp năm 2013 quy định: *Nhà nước thu hồi đất do tổ chức, cá nhân đang sử dụng trong trường hợp thật cần thiết do luật định vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng. Việc thu hồi đất phải công khai, minh bạch và được bồi thường theo quy định của pháp luật.*

Khoản 2 Điều 14 Luật Đất đai ngày 18/01/2024 quy định *Hội đồng nhân dân các cấp thực hiện quyền thông qua việc thu hồi đất để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng của địa phương theo thẩm quyền; thông qua việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo thẩm quyền.*

Việc thu hồi đất để thực hiện các dự án vì mục đích quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng được quy định tại Điều 78, Điều 79 Luật Đất đai ngày 18/01/2024, khoản 4 Điều 6 Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng và khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số

254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai. Trong đó bao gồm 01 trường hợp quy định cụ thể về thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố tại điểm b khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 254/2025/QH15 và hướng dẫn cụ thể tại Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 (*trường hợp sử dụng đất để thực hiện dự án thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất đã hết thời hạn phải hoàn thành việc thỏa thuận hoặc hết thời gian gia hạn phải hoàn thành việc thỏa thuận mà đã thỏa thuận được trên 75% diện tích đất và trên 75% số lượng người sử dụng đất*).

b) Về trình tự xây dựng, xin ý kiến, thẩm tra dự thảo Nghị quyết

- Trên cơ sở báo cáo, đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua danh mục các dự án, công trình phải thu hồi đất trên địa bàn thành phố.

- Dự thảo Nghị quyết đã được Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố tại Tờ trình số 126/TTr-UBND.

- Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức Hội nghị thẩm tra dự thảo Nghị quyết và có Báo cáo thẩm tra việc thông qua danh mục các dự án, công trình phải thu hồi đất trên địa bàn thành phố. Sau Hội nghị thẩm tra, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Công văn số 6601/SNNMT-QLĐĐ ngày 08/6/2026 về việc giải trình bổ sung, chỉnh sửa danh mục các dự án, công trình phải thu hồi đất trên địa bàn thành phố. Trong đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã cơ bản tiếp thu các ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách.

c) Thể thức dự thảo Nghị quyết phù hợp với quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

2. Kết luận, kiến nghị

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết do Ủy ban nhân dân thành phố trình kỳ họp và đề nghị chỉnh lý một số nội dung sau:

a) Về trích yếu: Đề nghị điều chỉnh thành “Thông qua điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án, công trình phải thu hồi đất trên địa bàn thành phố năm 2026”.

b) Về căn cứ:

- Điều chỉnh về thể thức trích dẫn các văn bản.

- Bỏ các căn cứ là các Quyết định của Thủ tướng phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất, phê duyệt Quy hoạch.

- Bổ sung Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026.

c) Về nội dung

- Chỉnh lý nội dung Điều 1 như sau:

“Điều 1. Thông qua điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án, công trình phải thu hồi đất trên địa bàn thành phố năm 2026

1. Bổ sung 83 dự án, công trình phải thu hồi đất với tổng diện tích đất phải thu hồi là 366,66 ha.

2. Điều chỉnh 04 dự án, công trình về quy mô, địa điểm.

3. Bổ sung Phụ lục về các dự án, công trình phải thu hồi đất theo quy định tại điểm b khoản 2 Nghị quyết số 254/2025/QH15

a) Số dự án, công trình: 03 dự án, công trình;

b) Diện tích đất thu hồi: 0,47 ha.

(Chi tiết tại Phụ lục 01, 02, 03 kèm theo)

- Chính lý khoản 1 Điều 2 như sau:

“1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố

a) Chỉ đạo các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện Nghị quyết bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

b) Rà soát, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, nguồn gốc, hiện trạng và quá trình quản lý, sử dụng đất thuộc phạm vi các dự án, công trình; thực hiện trình tự, thủ tục thu hồi đất theo đúng quy định của pháp luật, sau khi bảo đảm thuộc trường hợp thu hồi đất và đáp ứng đầy đủ các căn cứ, điều kiện theo quy định.

c) Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính pháp lý và tính đầy đủ, chính xác, hợp lệ, đồng bộ của hồ sơ (thông tin, số liệu, các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan); tổ chức thực hiện dự án bảo đảm đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật, không làm thất thoát tài sản, ngân sách nhà nước, lãng phí đất đai.”

- Tại Biểu Phụ lục:

+ Điều chỉnh diện tích thực hiện, diện tích thu hồi của 06 dự án (*số thứ tự 11, 17, 66, 69, 70 Phụ lục 1 và số thứ tự 03 Phụ lục 3*).

+ Điều chỉnh 11 dự án về các Biểu tương ứng (02 dự án từ Phụ lục 1 sang Phụ lục 2 (*số thứ tự 13, 14*), 09 dự án từ Phụ lục 2 sang Phụ lục 1 (*số thứ tự từ 01 đến 09*)).

d) Về nơi nhận: Điều chỉnh nơi nhận theo đúng quy định.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục các dự án, công trình phải thu hồi đất trên địa bàn thành phố. Ban Kinh tế - Ngân sách trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT HĐND TP;
- UBND, UB MTTQ VN TP;
- Các Ban HĐND TP;
- Các đại biểu HĐND TP khóa XVII;
- Các Sở: NNMT, TP;
- Các VP: TU, ĐTBQH và HĐND, UBND TP;
- Lưu: VT, ĐT.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Trọng Tuệ